QUESTIONS WORDS
TỪ ĐỂ HỎI

WHAT: cái gì (hỏi về vật)

WHO: ai (hỏi về người)

WHERE: ở đâu (hỏi về địa điểm)

WHEN: khi nào(hỏi về thời gian)

WHY: tại sao(hỏi về lý do)

WHICH: cái nào (lựa chọn)

WHOSE: của ai (hỏi về sở hữu)

WHAT TIME: mấy giờ,

HOW: Như thế nào, bằng cách nào

HOW MANY/HOW MUCH: bao nhiêu

HOW OLD: hỏi tuổi

HOW LONG: bao lâu (khoảng thời gian

HOW OFTEN:có thường xuyên không (tần xuất)

HOW FAR: bao xa-khoảng cách

WH-QUESTION

6 **Write the question words to the anwers.**

1.They are my teacher. *Who*

2.It's a mouse. _____

3.Those are mangoes. _____

4.That is the President. _____

5.They are Mike's friends. _____

6. That is the Eiffel Tower. _____

7. They are my parents. _____

8. It's an old book. _____

9. They're students at my school. _____

10. They're pyramids. _____

LIVEWORKSHEETS

7 Read and cirlcle.

1. **What/When** is it?	It's a monkey.
2. **Where/When** are you going?	To the park
3. **What/When** is your birthday?	May 15th
4. **Where/Who** is your pen?	On my desk.
5. **When/What** are they?	They're Jane and Lisa.
6. **What/When** time is it?	It's four o'clock.
7. **Where/When** is Dad?	He's in the garden.
8. **What/Who** is your name?	Ann
9. **Where/When** is John going?	to the cinema.
10.**Who/What** are those women?	They're teachers.
11 .**What time/When** do you get up?	7 o'clock.
12 .**What/Who** are you?	I'm Kim.

8 Match the questions to the answers.

1. What's your name?	a. It's my kite.
2. Where's Lucy	b. at the zoo
3. When's your birthday?	c. She's my friend.
4. Who's she?	d. My name's Ben
5. What's this?	e. at 10 o'clock.
6. Where are Ali and Lisa?	f. She's at school.
7. Who's he?	g. It's on July 15th
8. When do you get up?	h. He's my brother.

LIVEWORKSHEETS